

Số: 79 /2026/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 02 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai số 33/2013/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều số 60/2020/QH14;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 286/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Quyết định số 15/2025/QĐ-TTg ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức thuộc

phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

b) Những nội dung liên quan đến tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai không quy định tại Quyết định này được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh được quy định cụ thể tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

2. Trường hợp khẩn cấp khi có thiên tai xảy ra; tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai quy định tại Quyết định này không đảm bảo để thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai thì các cơ quan, tổ chức báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

1. Tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai quy định tại Quyết định này là căn cứ để cơ quan, tổ chức xây dựng kế hoạch mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai phục vụ cho hoạt động phòng, chống thiên tai, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

2. Việc mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được quy định tại Quyết định này phải đảm bảo đúng phạm vi dự toán ngân sách được giao, nguồn kinh phí được phép sử dụng và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

3. Việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai thực hiện theo quy định tại Điều 5 của Quyết định số 20/2021/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và quy định việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai.

Điều 4. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức

1. Các cơ quan, tổ chức được giao quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai

a) Chủ động đề xuất, bố trí kinh phí, phê duyệt và tổ chức thực hiện kế hoạch mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo

tiêu chuẩn, định mức được ban hành tại Quyết định này.

b) Căn cứ phạm vi dự toán ngân sách được giao và nguồn kinh phí được phép sử dụng, cơ quan, tổ chức thực hiện mua sắm tài sản công liên quan đến vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật về đấu thầu, không phải ban hành Quyết định mua sắm.

c) Tổ chức kiểm tra tình trạng kỹ thuật, bảo dưỡng, sửa chữa và báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định với trường hợp vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai bị mất, hư hỏng, tổn thất, tiêu hao trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

d) Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng các vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai được trang bị, sử dụng.

đ) Tổng hợp hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 31 tháng 01 hàng năm để tổng hợp, báo cáo Trung ương trước ngày 31 tháng 3 hàng năm.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; kiểm tra việc quản lý, sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tại các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định hiện hành.

b) Tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh và quy định của pháp luật.

c) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh điều động, huy động vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai phù hợp với các tình huống thiên tai xảy ra trên địa bàn tỉnh.

d) Tổng hợp, báo cáo hiện trạng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai của các cơ quan, tổ chức để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh theo quy định.

đ) Phối hợp với Sở Tài chính tổ chức hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện mua sắm vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai tại các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định hiện hành.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện theo quy định.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 6 năm 2026 và thay thế Quyết định số 54/2022/QĐ-UBND ngày 13 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Long An và Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Ủy

ban nhân dân tỉnh Tây Ninh quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng vật tư, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Các vật tư, phương tiện, trang thiết bị chuyên dùng phòng, chống thiên tai đã trang bị cho các cơ quan, tổ chức trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành nhưng không phù hợp với tiêu chuẩn, định mức tại Quyết định này thì tiếp tục quản lý, sử dụng cho đến khi được xử lý theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn trong Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì thực hiện theo các văn bản hiện hành.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ngành tỉnh: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự; Quỹ phòng, chống thiên tai tỉnh; Đài Khí tượng Thủy văn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Quản lý đề điều và Phòng, chống thiên tai - Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, PCT.UBND tỉnh;
- CVP, PCVP.UBND tỉnh;
- Như Điều 5;
- Phòng KTTTC; NC; TH;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, Luan. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lê Văn Hảo



Phụ lục

(Ban hành kèm theo Quyết định số 79 /2026/QĐ-UBND ngày 02 / 6 /2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh)

S TT	DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ, VẬT TƯ CHUYÊN DÙNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI	ĐƠN VỊ TÍNH	TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG	
			Số lượng tối đa	Đơn vị được trang bị, quản lý, sử dụng
A	PHƯƠNG TIỆN			
	Xe chỉ đạo, chỉ huy chuyên dùng đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo an toàn khi trực tiếp chỉ đạo tại hiện trường khi thiên tai như bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất đã, đang xảy ra	Chiếc	6	Sở Nông nghiệp và Môi trường (06 chiếc)
B	TRANG THIẾT BỊ			
I	GIÁM SÁT, PHÂN TÍCH TÌNH HUỐNG THIÊN TAI			
1	Thiết bị di động theo dõi diễn biến, phân tích thiên tai	Bộ	5	Ủy ban nhân dân 05 xã, phường: Thuận Mỹ, Cần Đức, Hậu Thạnh, Long Thuận, Kiến Tường (mỗi đơn vị 01 bộ).
2	Thiết bị cảnh báo sớm lũ quét, sạt lở đất	Bộ	5	Ủy ban nhân dân 05 xã: Thuận Mỹ, Bến Lức, Long Thuận, Tân Tập, Bình Đức (mỗi đơn vị 01 bộ).
3	Thiết bị đo độ sâu khu vực xảy ra lũ, ngập lụt	Bộ	14	Ủy ban nhân dân 14 xã, phường: Bến Cầu, Long Chữ, Bình Đức, Lương Hòa, Long Thuận, Thạnh Đức, Thạnh Phước, Hảo Đức, Thạnh Lợi, Tân Phú, Tân Hưng, Kiến Tường, Tân Tập, Thuận Mỹ (mỗi đơn vị 01 bộ).
4	Thiết bị xác định khoảng cách	Bộ	10	Ủy ban nhân dân 10 xã, phường: Bến Cầu, Long Chữ, Thuận Mỹ, Lương Hòa, Bình Đức, Thạnh Phước, Kiến Tường, Long Thuận, Thạnh Lợi, Tân Tập (mỗi đơn vị 01 bộ).
5	Trạm đo mưa, mực nước, lưu lượng, gió, nhiệt độ (cố định và di động)	Trạm	9	Ủy ban nhân dân 09 xã: Bến Cầu, Thuận Mỹ, Hậu Thạnh, Long Thuận, Bình Đức, Tân Ninh, Hảo Đức, Tân Tập, Hưng Thuận (mỗi đơn vị 01 trạm).

S TT	DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ, VẬT TƯ CHUYÊN DÙNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI	ĐƠN VỊ TÍNH	TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG	
			Số lượng tối đa	Đơn vị được trang bị, quản lý, sử dụng
6	Trạm cảnh báo dông, lốc, sét	Trạm	8	Ủy ban nhân dân 08 xã: Thuận Mỹ, Bến Cầu, Thạnh Đức, Bình Đức, Vĩnh Công, Hảo Đức, Long Thuận, Tân Tập (mỗi đơn vị 01 trạm).
7	Máy đo gió, đo độ mặn, đo nhiệt độ cầm tay	Cái	8	Ủy ban nhân dân 08 xã: Thạnh Hóa, Thuận Mỹ, Tân Tây, Lương Hòa, Nhựt Tảo, Thạnh Phước, Long Thuận, Tân Tập (mỗi đơn vị 01 cái).
II	PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO VÀ ĐẢM BẢO AN TOÀN TẠI HIỆN TRƯỜNG			
1	Máy cưa đa năng đáp ứng yêu cầu xử lý cây đổ và các chướng ngại vật trên đường tiếp cận khu vực xảy ra thiên tai	Cái	152	Ủy ban nhân dân 76 xã, phường: Phước Vĩnh Tây, Long Hựu, Mỹ Lệ, Tân Biên, Long Chữ, Thạnh Đức, Tân Phú, Tuyên Bình, Phước Vĩnh, Đông Thành, Rạch Kiến, Thạnh Phước, Nhựt Tảo, An Ninh, Truong Mít, Tân Ninh, Gò Dầu; Dương Minh Châu, Vàm Cỏ, Tân Tây, Bình Thành, Tân Thành, Tân Lâm, Thuận Mỹ, Lộc Ninh, Tầm Vu, Tân Trụ, Lương Hòa, Bình Hiệp, Vĩnh Công, Hảo Đức, Ninh Điền, Long Thuận, Khánh Hậu, Hiệp Hòa, Đức Hòa, Hòa Thành, Bình Minh, An Tịnh; Cầu Khởi, Mỹ Quý, Hòa Hội, Thạnh Bình, Cần Giuộc, Thạnh Lợi, Long Hoa, Kiến Tường; Khánh Hưng, Tân Thạnh, Hưng Điền, Mỹ Hạnh, Mỹ Thạnh, Tân Đông, Tân Hòa, Gia Lộc, Tân An; Bình Đức, Hậu Thạnh, Vĩnh Châu, Đức Huệ, Tân Tập, Phước Lý, Tân Hội, Hưng Thuận, Bến Lức, Mỹ Lộc; Cần Đức, An Lục Long, Thanh Điền, Ninh Thạnh; Mỹ An; Hậu Nghĩa, Trảng Bàng; Tân Hưng; Long Cang; Nhơn Ninh (mỗi đơn vị 02 cái).
2	Thiết bị lọc nước đáp ứng yêu cầu nước sạch cho lực lượng phòng, chống thiên tai và người dân trong điều kiện thiên tai, bão, lũ, hạn hán đã, đang xảy ra	Bộ	100	Ủy ban nhân dân 10 xã: Tân Tập, Tân Tây, Tân Long, Thuận Mỹ, Tầm Vu, Lương Hòa, Mỹ An, Vĩnh Châu, Tân Ninh, Hưng Thuận (mỗi đơn vị 10 bộ).

S TT	DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ, VẬT TƯ CHUYÊN DÙNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI	ĐƠN VỊ TÍNH	TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG	
			Số lượng tối đa	Đơn vị được trang bị, quản lý, sử dụng
3	Thiết bị chuyên dùng phóng thang dây, dây mồi, phao cứu sinh khi thiên tai đã, đang xảy ra	Bộ	200	Ủy ban nhân dân 40 xã, phường: Châu Thành, Cần Đức, Cầu Khởi, Tân Lân, Bến Cầu, Tầm Vu, Long Thuận, Ninh Thạnh, Gia Lộc, Bình Đức, Long Hựu, Mỹ Lệ, Gò Dầu, Long Hoa, Dương Minh Châu, Thuận Mỹ, Vĩnh Công, Hảo Đức, Hưng Thuận, Hậu Thạnh, Hòa Hội, Đức Huệ, Tân Ninh, Long Chữ, Tân Tập, An Ninh, Đức Hòa, Hòa Thành, Tân Phú, Lương Hòa, Mộc Hóa, Long Cang, Mỹ An, Tân An, Vàm Cỏ, Tân Trụ, An Lục Long, Bến Lức, Phước Chỉ, Tuyên Thạnh (mỗi đơn vị 05 bộ).
4	Thiết bị y tế chuyên dùng cứu chữa người bị thương khi thiên tai đã, đang xảy ra	Bộ	170	Ủy ban nhân dân 34 xã, phường: Long Thuận, Tân Trụ, Long Chữ, Vàm Cỏ, Kiến Tường, Long Hoa, Gia Lộc, Khánh Hậu, Châu Thành, Tầm Vu, Hòa Hội, Tân Tây, Lộc Ninh, Bến Cầu, Đức Lập, Hòa Khánh, Ninh Thạnh, Mỹ Lộc, Long Cang, Phước Lý, Lương Hòa, Tân Thành, Bình Đức, Hòa Thành, Thanh Điền, Hảo Đức, Rạch Kiến, Cần Đức, Nhơn Ninh, Tân Ninh, Hưng Thuận, Bến Lức, Hậu Nghĩa, Tân Tập (mỗi đơn vị 05 bộ).
5	Áo phao cứu sinh chuyên dùng các loại đáp ứng yêu cầu an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra	Cái	30	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
		Cái	1.520	Ủy ban nhân dân 76 xã, phường: Tân Biên, Gò Dầu, Hòa Hội, Phước Thạnh, Cần Đức, Hưng Thuận, Vàm Cỏ, Mỹ Hạnh, Mỹ Thạnh, Tân Lâm, Mỹ Yên, Cầu Khởi, Hưng Điền, Vĩnh Thạnh, Long Hựu, Mỹ Lệ, Tân Trụ, Đức Huệ, Phước Chỉ, Hậu Thạnh, Lộc Ninh, Tuyên Bình, Khánh Hưng, An Tịnh, Nhơn Ninh; Gia Lộc, Bến Cầu, Đức Lập, Rạch Kiến, Kiến Tường, Ninh Điền, Mỹ Lộc, Hòa Khánh, Phước Vĩnh, Thủ Thừa, Tân Lập, Đức Hòa, Trà Vong, Thạnh Lợi, Hòa Thành, Ninh Thạnh, Tầm Vu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Hòa, Khánh Hậu, Dương Minh Châu, Thạnh Phước, Bình Hiệp, An Ninh, Mộc Hóa, Tân An, Long Hoa, Long Chữ, Bình Đức, Tân Tây, Bình Thành, Tân Thành, Vĩnh Châu, Lương Hòa, Vĩnh Hưng, Truong Mít, Long Cang, Long Thuận, Mỹ An, Hảo Đức,

S TT	DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ, VẬT TƯ CHUYÊN DÙNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI	ĐƠN VỊ TÍNH	TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG	
			Số lượng tối đa	Đơn vị được trang bị, quản lý, sử dụng
				Tuyên Thạnh, Bến Lức, Thanh Điền, Tân Ninh, Hậu Nghĩa, An Lục Long, Thuận Mỹ, Vĩnh Công, Phước Lý, Tân Long (mỗi đơn vị 20 cái).
6	Bộ đàm chuyên dùng chống nước đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, chỉ huy tình huống mưa lớn, ngập lụt	Bộ	2	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
			230	Ủy ban nhân dân 46 xã, phường: Hòa Thành, Phước Thạnh, Tân Tây, Bến Cầu, Thanh Phước, Gia Lộc, Long Thuận, Bình Đức, Vĩnh Châu, Long Hoa, Trà Vong, Thủ Thừa, Cần Giuộc, Hòa Khánh, Phước Vinh, Tầm Vu, Kiến Tường, Mỹ Lệ, Mỹ Lộc, Bến Lức, Phước Chi, Tân Lập, Long Cang, Long Hựu, Đức Lập, Tân Thành, Hảo Đước, Cần Đước, Mỹ An, An Lục Long, Thạnh Lợi, Hưng Thuận, Vĩnh Công, Phước Vĩnh Tây, Vàm Cỏ, Hậu Thạnh, Hưng Điền, Thuận Mỹ, Đức Huệ, Phước Lý, Long Chữ, Tân Trụ, Nhơn Ninh, Tân Tập, Hậu Nghĩa, Tân Ninh (mỗi đơn vị 05 bộ).
C	VẬT TƯ			
1	Bộ dụng cụ chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác hiện trường đáp ứng yêu cầu hoạt động an toàn khi thiên tai đã, đang xảy ra (Ba lô chống nước, túi ngủ, quần áo chuyên dùng, mũ, giày, dép, đèn pin, túi cấp cứu lưu động,...)	Bộ	1.410	Ủy ban nhân dân 72 xã, phường: Hưng Điền, (mỗi đơn vị 15 bộ); Hiệp Hòa, An Ninh, Gia Lộc, Gò Dầu, Bến Cầu, Ninh Thạnh, Hưng Thuận, Long Thuận, Bình Đức, Đức Lập, Cầu Khởi, Phước Chi, Hòa Khánh, Hậu Thạnh, Tân Đông, Tân Hòa, Nhựt Tảo, Tân Phú, Tân Thạnh, Dương Minh Châu, Mỹ Yên, Thạnh Lợi, Kiến Tường, Tầm Vu, Châu Thành, Hòa Hội, Trà Vong, Thủ Thừa, Tân Thành, Phước Lý, Lương Hòa, Thạnh Đức, Mỹ Lộc, Long Hoa, Tân An, Bình Minh, Mộc Hóa, Tân Lập, Bình Hiệp, Rạch Kiến, Tuyên Bình, Tân Lân, Khánh Hưng, Hòa Thành, Vàm Cỏ, Vĩnh Công, Tân Tây, Vĩnh Châu, Thuận Mỹ, Hảo Đước, Truong Mít, Vĩnh Thạnh, Tuyên Thạnh, Đức Huệ, Thanh Điền, Long Chữ, Tân Trụ, Bến Lức, Mỹ An, Long Cang, Tân Tập, Tân Long, An Tịnh, Nhơn Ninh, Lộc Ninh, Hậu Nghĩa, Long Hựu, An Lục Long, Mỹ Lệ, Tân Ninh (mỗi đơn vị 20 bộ).

S TT	DANH MỤC PHƯƠNG TIỆN, TRANG THIẾT BỊ, VẬT TƯ CHUYÊN DÙNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI	ĐƠN VỊ TÍNH	TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG	
			Số lượng tối đa	Đơn vị được trang bị, quản lý, sử dụng
2	Túi trữ nước ngọt chuyên dùng phục vụ cán bộ công tác tại hiện trường	Cái	1.350	Ủy ban nhân dân 27 xã, phường: Gia Lộc, Gò Dầu, Vàm Cỏ, Hòa Thành, Long Thuận, Bình Đức, Tân Trụ, Hảo Đức, Tân Tây, Hậu Thạnh, Bến Cầu, Kiến Tường, Tầm Vu, Lương Hòa, Hậu Nghĩa, Bến Lức, Long Chử, Ninh Thạnh, Hưng Thuận, Tân Tập, Tân Long, Long Cang, Nhơn Ninh, Long Hựu, Tân Ninh, Vĩnh Công, Thuận Mỹ (mỗi đơn vị 50 cái).